

Số: 198/QĐ-BVPDLTWQL

Nghệ An, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua thiết bị, vật tư y tế”
phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHONG - DA LIỄU TW QUỲNH LẬP

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 và Luật số 57/2024/QH15 của Quốc Hội có hiệu lực ngày 15/01/2025: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2973/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Phong- Da liễu TW Quỳnh Lập;

Căn cứ Tờ trình ngày 20/3/2025 của phòng QT-TBYT về việc mua thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện;

Căn cứ quyết định số 162/QĐ-BVPDLTWQL ngày 11/4/2025 của Giám đốc Bệnh viện Phong - Da liễu TW Quỳnh Lập về việc phê duyệt dự toán “Mua thiết bị, vật tư y tế” phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 03/BC-TTĐ ngày 24/4/2025 của Tổ thẩm định KHLCNT Bệnh viện Phong-Da liễu TW Quỳnh Lập về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua thiết bị, vật tư y tế;

Căn cứ quyết định số 164/QĐ-BVPDLTWQL ngày 25/4/2025 của Giám đốc Bệnh viện Phong - Da liễu TW Quỳnh Lập về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua thiết bị, vật tư y tế;

Căn cứ văn bản Dự thảo hợp đồng số 06.25/DTHĐ-BVPDLTWQL ngày 05/5/2025 và Biên bản hoàn thiện hợp đồng số 06.25/BB-BVPDLTWQL giữa Bệnh viện Phong-Da liễu TW Quỳnh Lập với Công ty TNHH Thương mại Hùng Vượng;

Xét tờ trình số 11/TTr-QT-TBYT ngày 09/5/2025 của Phòng QT-TBYT về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu Mua thiết bị, vật tư y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua thiết bị, vật tư y tế gồm các nội dung như sau:

1. Tên gói thầu: Mua thiết bị, vật tư y tế
2. Đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thương mại Hùng Vượng

- Địa chỉ: Số 20, tổ 15, ngõ 61 đường Nguyễn Văn Giáp, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 024 3754 3018

- Tài khoản: 51984589 tại Ngân hàng TMCP Á Châu-Phòng giao dịch Hoàng Quốc Việt-Chi nhánh Hà Thành-Hà Nội

- Mã ngân hàng: 01307001

- Mã số thuế: 0101180408

3. Tổng giá trị trúng thầu: 278.000.000 VNĐ Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi tám triệu đồng (*Có phụ lục chi tiết đính kèm*). Giá trị gói thầu đã bao gồm thuế VAT, các loại chi phí hoàn thiện công việc cung cấp hàng hoá, lắp đặt vận hành và bảo hành bảo trì thiết bị tại đơn vị sử dụng

4. Nguồn vốn: Tài trợ từ Ngân hàng BIDV

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

6. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

Điều 2. Phòng QT-TBYT, TC-KT chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục tiếp theo kết quả lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng QT-TBYT, TCKT và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Thực hiện);
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT, QT-TBYT.



Trương Quang Vũ

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua thiết bị vật tư y tế ngày tháng 5 năm 2025)

1. Tên hàng hoá:

Số TT	Tên thiết bị, vật tư	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Hãng, nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Đầu do siêu âm tim & Bảng doppler liên tục cho Arietta V60 Năm sản xuất: 2023	S211 & UCW - Arietta V60	Fujifilm (Hitachi, Aloka)/ Nhật Bản	Cái	01	195.000.000	195.000.000
2	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số Năm sản xuất: 2024	H8	Hwatime- Trung Quốc	Cái	05	16.600.000	83.0000000
Tổng cộng							278.000.000

Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi tám triệu đồng./.

(Tổng giá trị gói thầu đã bao gồm thuế VAT, các loại phí liên quan hoàn thiện công việc cung cấp, lắp đặt thiết bị tại đơn vị sử dụng)

2. Cấu hình và tính năng kỹ thuật:

Stt	Cấu hình và tính năng kỹ thuật	ĐVT	SL	Ghi chú
1	Đầu dò siêu âm tim (chuyên tim) Model: S211 Hãng sản xuất : Fujifilm healthcare Xuất xứ : Nhật Bản Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 Hàng hoá sản xuất từ 2023, mới 100% Thông số kỹ thuật: - Góc quét : 90 độ - Tần số 1MHz- 5MHz	Cái	01	
2	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số. Model: H8 Hãng sản xuất: Shenzhen Hwatime Biological medical electronics Co., Ltd Xuất xứ: Trung Quốc Đáp ứng tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485, CE Hàng hóa sản xuất từ 2024 trở đi, mới 100% Cấu hình 1 x máy chính 1 x dây dẫn khí 1 x bao đo huyết áp 1 x cảm biến nhiệt độ 1 x cảm biến SpO2 1 x dây điện tim	Cái	05	

1 x điện cực 1 x dây nối đất 1 x dây nguồn 1 x HDSD Đặc tính Thông số: Điện tâm đồ (ECG) và Nhịp tim (HR), Nhịp thở (RR), SpO₂, huyết áp không xâm lấn (NIBP), Nhiệt độ (TEMP) Màn hình LCD màu 12.1inch, độ phân giải 800*600 Pin Li- dung tích lớn tích hợp bên trong Điều khiển bằng nút xoay và vận hành bằng phím hoặc menu chức năng trên màn hình Độ bão hòa oxy (SPO₂) Phạm vi đo SpO₂: 0 – 100% Độ phân giải của SpO₂: 1%. Độ chính xác của SpO₂: $\pm 2\%$ trong khoảng 70% - 100%. Phạm vi phát hiện nhịp xung thu được từ SpO₂: 20 – 250 bpm. Độ chính xác của việc phát hiện nhịp xung: ± 3 bpm Nhịp thở (RR) Phạm vi đo nhịp thở ở người lớn: 7 – 120 bpm. Phạm vi đo nhịp thở ở trẻ em/trẻ sơ sinh: 7 – 150 bpm. Độ phân giải của nhịp thở: 1 bpm. Độ chính xác của nhịp thở: ± 2 bpm Báo động ngưng thở 10-40s Điện tâm đồ (ECG) và nhịp tim (HR) 5 dây dẫn I, II, III, aVR, aVL, aVF, V. Thiết bị cho phép hiển thị đồng thời tối thiểu 2 dấu vết ECG. Độ chính xác của nhịp tim: ± 1 bpm hoặc 1% Độ phân giải của nhịp tim: 1 bpm Thiết bị cung cấp khả năng phân tích S-T trên ECG. Thiết bị cung cấp khả năng phân tích rối loạn nhịp tim trên ECG. Thiết bị được trang bị điểm đánh dấu hiệu chuẩn hóa ở mức 1 mV Phạm vi đo nhịp tim ở người lớn: 15 – 300 bpm. Phạm vi đo nhịp tim ở trẻ em/trẻ sơ sinh: 15-350 bpm. Huyết áp không xâm lấn (NIBP) Huyết áp không xâm lấn được đo thông qua phương pháp giảm áp suất bước sóng dao động trong mạch Lưu trữ NIBP: 100 nhóm Chế độ STAT: 5 phút đọc liên tục Phạm vi đo huyết áp tâm thu: Người lớn: 40-270mmHg Trẻ em: 40-200mmHg Sơ sinh: 40-135mmHg			
---	--	--	--



Phạm vi đo huyết áp tâm trương: Người lớn: 10-215mmHg Trẻ em: 10-150mmHg Sơ sinh: 10-100mmHg Bảo vệ quá áp: Người lớn: 300mmHg Trẻ em: 240mmHg Sơ sinh: 150mmHg Sai số trung bình tối thiểu của Huyết áp không xâm lấn: ± 5 mmHg Độ phân giải của Huyết áp không xâm lấn: 1 mmHg Độ chính xác độ lệch chuẩn tối đa: 8mmHg Nhiệt độ (T) Phạm vi đo nhiệt độ: 0 - 50°C. Độ phân giải nhiệt độ: 0.1°C Độ chính xác nhiệt độ: $\pm 0.1^\circ\text{C}$. Đầu dò YSI 400 và YSI 700 Lưu trữ Hỗ trợ bộ nhớ khi sập nguồn Lịch sử sóng 128 giờ Lịch sử dữ liệu theo thời gian 24 giờ IBP Kênh: 2 Tên và phạm vi áp suất: ART 0-300; PA -6-120; CVP -10-40; RAP -10-40; LAP -10-40; ICP -10-40; P1 -10-40; P2 -10-300mmHg Độ chính xác: $\pm 1\text{mmHg}$ hoặc $\pm 2\%$ tùy thuộc Phần mềm trung tâm Nguồn điện Nguồn AC 100-240V, 50/60Hz Pin Li- tích hợp bên trong, thời gian sạc 4h, thời gian sử dụng khi sạc đầy ít nhất 2h			
--	--	--	--



